

TƯ DUY LÝ LUẬN TRONG TÂM NHÌN VÀ ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN ĐẤT NƯỚC GIAI ĐOẠN MỚI

● *Lời Ban Biên tập: Thực hiện Thỏa thuận giữa Đảng Cộng sản Việt Nam và Đảng Nhân dân Cách mạng Lào; triển khai chương trình hợp tác nghiên cứu lý luận và tổng kết thực tiễn giữa hai Đảng, ngày 16-12-2021 đã diễn ra Hội thảo Lý luận lần thứ VIII giữa Đảng Cộng sản Việt Nam và Đảng Nhân dân Cách mạng Lào với chủ đề “Những vấn đề lý luận - thực tiễn mới trong Văn kiện Đại hội XIII của Đảng Cộng sản Việt Nam và Văn kiện Đại hội XI của Đảng Nhân dân Cách mạng Lào” bằng hình thức trực tuyến. Tạp chí Lý luận chính trị trân trọng đăng bài phát biểu của GS, TS NGUYỄN XUÂN THẮNG, Ủy viên Bộ Chính trị, Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Chủ tịch Hội đồng Lý luận Trung ương, Trưởng đoàn Đại biểu Đảng Cộng sản Việt Nam tại Hội thảo.*

Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng Cộng sản Việt Nam đã thành công rất tốt đẹp. Đại hội biểu thị sự thống nhất ý chí, tư duy mới và quyết tâm mạnh mẽ của Đảng và nhân dân Việt Nam về xây dựng một nước Việt Nam hùng cường, phồn vinh, hạnh phúc, đến giữa thế kỷ XXI, trở thành nước phát triển, thu nhập cao, theo định hướng xã hội chủ nghĩa.

Văn kiện Đại hội XIII là sự kết tinh trí tuệ, sáng tạo của toàn Đảng và toàn thể nhân dân Việt Nam, thể hiện tư duy lý luận và thực tiễn mang tầm nhìn chiến lược về công cuộc phát triển đất nước. Hệ thống các văn kiện thể hiện nhiều điểm mới, nổi bật trên mọi phương diện: từ trong cách tổ chức và quá trình chuẩn bị các dự thảo văn kiện, trong cách tiếp cận xây dựng văn kiện, trong xác định chủ đề đại hội, trong tổng kết các bài học kinh nghiệm, trong đề ra hệ quan điểm chỉ đạo,

dự báo bối cảnh trong nước và quốc tế, trong việc xác định mục tiêu, định hướng, nhiệm vụ trọng tâm và các đột phá chiến lược phát triển đất nước.

Bám sát nguyên tắc kế thừa và phát triển và cách tiếp cận hệ thống, đánh giá kết quả 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ XII gắn với việc tổng kết 35 năm thực hiện công cuộc đổi mới, 30 năm thực hiện Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (năm 1991), 10 năm thực hiện Cương lĩnh (bổ sung, phát triển năm 2011) và 10 năm thực hiện Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2011-2020, Văn kiện Đại hội XIII khẳng định: những thành tựu đạt được trong nhiệm kỳ XII là kết quả của quá trình phấn đấu liên tục, bền bỉ qua nhiều nhiệm kỳ Đại hội của Đảng và nhân dân Việt Nam, góp phần tạo nên những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử của cách



GS, TS Nguyễn Xuân Thắng, Ủy viên Bộ Chính trị, Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Chủ tịch Hội đồng Lý luận Trung ương, Trưởng đoàn Đại biểu Đảng Cộng sản Việt Nam tại Hội thảo _ Ảnh: HDLLTU

mạng Việt Nam qua 35 năm đổi mới⁽¹⁾. Đất nước Việt Nam chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế như ngày nay⁽²⁾.

Qua tổng kết thực tiễn sinh động, Văn kiện rút ra năm bài học kinh nghiệm lớn, cũng có thể được coi là năm vấn đề lý luận căn cốt của cách mạng Việt Nam trong thời kỳ đổi mới. Đó là: *i)* triển khai toàn diện, đồng bộ, thường xuyên công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, nâng cao năng lực lãnh đạo, cầm quyền và sức chiến đấu của Đảng; *ii)* quán triệt sâu sắc, thực hiện nghiêm túc quan điểm “dân là gốc”, nhân dân là chủ thể, là trung tâm của sự nghiệp đổi mới, xây dựng, phát triển đất nước và bảo vệ Tổ quốc; *iii)* có quyết tâm chính trị cao, nỗ lực lớn, hành động quyết liệt, năng động, sáng tạo, tích cực, có bước đi phù hợp trong lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện chủ trương, chính sách; *iv)* tập trung ưu tiên xây dựng đồng bộ thể chế phát triển nhanh và bền vững đất nước; *v)* chủ

động nghiên cứu, nắm bắt, dự báo đúng tình hình, không để bị động, bất ngờ.

Xác định phương hướng, mục tiêu và nhiệm vụ cho giai đoạn 2021-2025 gắn với mục tiêu, định hướng chiến lược đến năm 2030, tầm nhìn tới năm 2045, Văn kiện Đại hội XIII cho thấy một lộ trình phát triển đất nước cả trước mắt, trung hạn và dài hạn, với những kế thừa và phát triển sáng tạo mang tính bước ngoặt qua từng dấu mốc quan trọng, đó là: kỷ niệm 50 năm cả nước thống nhất, đi lên chủ nghĩa xã hội, kỷ niệm 100 năm thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam và 100 năm thành lập Nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa (nay là nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam). Khẳng định đường lối đổi mới của Đảng là đúng đắn, sáng tạo; con đường đi lên chủ nghĩa xã hội của Việt Nam là phù hợp với thực tiễn đất nước và xu thế phát triển của thời đại, Nghị quyết Đại hội XIII khơi dậy khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, dân tộc hùng cường, nhân dân

ấm no, hạnh phúc, đề ra mục tiêu phấn đấu đến giữa thế kỷ, *Việt Nam trở thành nước phát triển, thu nhập cao, theo định hướng xã hội chủ nghĩa*. Đó là tâm nhìn và khát vọng của Việt Nam, phản ánh bản lĩnh, trí tuệ, sức sáng tạo và ý chí, quyết tâm của nhân dân Việt Nam, do chính con người Việt Nam thực hiện; thể hiện tư duy lý luận sâu sắc, truyền cảm hứng mạnh mẽ, khơi dậy tinh thần yêu nước, ý chí tự cường, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc để Việt Nam lập nên kỳ tích phát triển mới, cùng tiến bước, sánh vai với các cường quốc năm châu.

Để hiện thực hóa tâm nhìn và khát vọng đó, lần đầu tiên, Văn kiện Đại hội XIII đề ra hệ quan điểm chỉ đạo về những vấn đề có tính nguyên tắc trong tiếp tục đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ công cuộc đổi mới; về chiến lược tổng thể phát triển đất nước nhanh và bền vững; về động lực và nguồn lực phát triển; và về những nhân tố có ý nghĩa quyết định sự thành công của

sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Xây dựng chủ nghĩa xã hội là sự nghiệp sáng tạo vĩ đại của Đảng và nhân dân Việt Nam. Trong bài viết *Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam*, đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã nhấn mạnh, muốn xây dựng chủ nghĩa xã hội Việt Nam thành công, trước hết phải luôn kiên định, vững vàng trên nền tảng tư tưởng, lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí

Minh. Đây là vấn đề mang tính nguyên tắc hết sức quan trọng, không cho phép ai được ngả nghiêng, dao động. Với tư cách là một học thuyết phát triển, lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin chỉ rõ, con đường đi lên chủ nghĩa xã hội vừa mang tính phổ biến, vừa có tính đặc thù; các quốc gia tiến lên chủ nghĩa xã hội sẽ không giống nhau mà phải dựa vào những đặc điểm cụ thể của mỗi nước và phù hợp với tình hình quốc tế; phải liên tục bổ sung, phát triển những nhận thức mới trong cách tiếp cận, phương pháp hành động và bước đi cụ thể để xây dựng thành công chủ nghĩa

xã hội.

Hơn 35 năm qua, công cuộc đổi mới đã thực sự là sản phẩm sáng tạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, của nhân dân Việt Nam mang tâm vóc và ý nghĩa to lớn trên con đường xây dựng chủ nghĩa xã hội của Việt Nam do nhân dân Việt Nam thực hiện. Từ thực tiễn của công cuộc đổi mới và quá trình thực hiện Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội, Văn kiện Đại hội XIII khẳng định, Đảng Cộng sản Việt Nam đã từng bước hoàn thiện và hiện thực hóa lý

luận về đường lối đổi mới Việt Nam. Đây là sự vận dụng, bổ sung, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong điều kiện Việt Nam thời kỳ mới; là sự sáng tạo lý luận về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam, phù hợp quy luật khách quan, xuất phát từ thực tiễn đất nước và xu thế thời đại, trên cơ sở đúc kết những bài học thành công và thất bại của mô

Hơn 35 năm qua, công cuộc đổi mới đã thực sự là sản phẩm sáng tạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, của nhân dân Việt Nam mang tâm vóc và ý nghĩa to lớn trên con đường xây dựng chủ nghĩa xã hội của Việt Nam do nhân dân Việt Nam thực hiện. Từ thực tiễn của công cuộc đổi mới và quá trình thực hiện Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội, Văn kiện Đại hội XIII khẳng định, Đảng Cộng sản Việt Nam đã từng bước hoàn thiện và hiện thực hóa lý luận về đường lối đổi mới Việt Nam.

hình chủ nghĩa xã hội hiện thực trên thế giới, kế thừa có chọn lọc tinh hoa, giá trị văn hóa và các thành tựu phát triển của nhân loại.

Lý luận về đường lối đổi mới thể hiện tầm nhìn và mục tiêu phát triển một nước Việt Nam xã hội chủ nghĩa “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”; 5 bài học kinh nghiệm, 5 quan điểm chỉ đạo và 10 mối quan hệ lớn phản ánh các quy luật mang tính biện chứng của cách mạng Việt Nam được đúc kết trong Báo cáo chính trị trình Đại hội XIII, có ý nghĩa chỉ đạo đối với việc xây dựng, hoàn thiện ba trụ cột của mô hình chủ nghĩa xã hội Việt Nam, đó là: nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa; nền dân chủ xã hội chủ nghĩa; và sự nghiệp này do Đảng Cộng sản Việt Nam cầm quyền, lãnh đạo. Quán triệt Văn kiện Đại hội XIII và những bài viết rất sâu sắc của đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng trong thời gian gần đây, chúng tôi càng nhận thức đầy đủ hơn ý nghĩa, tầm quan trọng của lý luận về đường lối đổi mới trong hệ thống lý luận về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam, để tiếp tục nghiên cứu, đề xuất, bổ sung và phát triển nền tảng tư tưởng, lý luận của Đảng Cộng sản Việt Nam trong giai đoạn mới.

Văn kiện Đại hội XIII khẳng định tinh thần xuyên suốt, rất nổi bật và rõ ràng: sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng là nhân tố hàng đầu có ý nghĩa quyết định mọi thắng lợi của cách mạng Việt Nam; nhân dân là trung tâm, là chủ thể của sự nghiệp đổi mới, xây dựng, phát triển đất nước và bảo vệ Tổ quốc.

Tiếp tục “nhiệm vụ then chốt” đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện, quán triệt sâu sắc bài học “dân là gốc”, thật sự tin tưởng, tôn trọng, phát huy quyền làm chủ của nhân dân, Văn kiện Đại hội XIII đặc biệt nhấn mạnh yêu

cầu mới về thắt chặt hơn nữa mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với nhân dân, dựa vào nhân dân để xây dựng Đảng.

Thấm nhuần sâu sắc lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh: “Trong bầu trời không gì quý bằng nhân dân. Trong thế giới không gì mạnh bằng lực lượng đoàn kết của nhân dân”⁽³⁾, Đảng Cộng sản Việt Nam nhận thức rằng, nếu không dựa vào dân, không gắn bó mật thiết, bền chặt với nhân dân, Đảng sẽ mất đi cội nguồn sức mạnh và vai trò lãnh đạo, cầm quyền của mình, không thể hoàn thành được mục tiêu, lý tưởng của quốc gia, dân tộc. Đảng không có lợi ích nào khác ngoài lợi ích của nhân dân, của dân tộc. Văn kiện Đại hội XIII nêu rõ yêu cầu: Đảng lấy sự hài lòng và tín nhiệm của nhân dân làm tiêu chí quan trọng để đánh giá chất lượng tổ chức bộ máy và cán bộ, đảng viên; kiên trì thực hiện phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”. Niềm tin của nhân dân là thước đo cho sự vững mạnh của Đảng. Càng đi sâu vào quá trình đổi mới, đổi mới với nhiều vấn đề phức tạp, khó khăn nảy sinh, Đảng càng phải coi trọng, khuyến khích sức sáng tạo thực tiễn của quần chúng nhân dân, từ kinh nghiệm phong phú trong nhân dân để tổng kết, nâng tầm lý luận và ban hành các đường lối chính sách phù hợp phục vụ chỉ đạo triển khai thực tiễn mới. Nghị quyết Đại hội XIII càng cho thấy ý nghĩa sâu sắc và tầm quan trọng của sự thống nhất “ý Đảng, lòng Dân” và trách nhiệm xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh, đủ năng lực, ngang tầm nhiệm vụ, hoàn thành xuất sắc sứ mệnh lãnh đạo sự nghiệp xây dựng, phát triển đất nước và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Với 12 định hướng chiến lược, 6 nhiệm vụ trọng tâm và 3 đột phá, Văn kiện Đại hội XIII không chỉ bao quát toàn diện mà còn nêu bật các nội dung rất quan trọng, mang tính đột phá

trên các vấn đề, lĩnh vực phát triển của đất nước giai đoạn mới.

Thứ nhất, Văn kiện nhấn mạnh: Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ tư duy, xây dựng, hoàn thiện đồng bộ thể chế phát triển bền vững về kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội, môi trường⁽⁴⁾... Cần thấy rằng, nếu như các đại hội trước mới chỉ tập trung vào vấn đề hoàn thiện thể chế kinh tế thì việc đề ra định hướng: *xây dựng, hoàn thiện đồng bộ thể chế phát triển bền vững* là một điểm mới nổi bật của Văn kiện Đại hội XIII. Nhiệm vụ trọng tâm của giai đoạn 5 năm tới là xây dựng, hoàn thiện đồng bộ thể chế phát triển phù hợp với nền kinh tế thị trường đầy đủ, hiện đại, hội nhập⁽⁵⁾. Khâu đột phá là hoàn thiện đồng bộ thể chế phát triển, trước hết là thể chế phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; trong đó, ưu tiên hoàn thiện đồng bộ, có chất lượng hệ thống luật pháp, cơ chế, chính sách và tập trung vào hai nội dung quan trọng: *Một là*, tháo gỡ những điểm nghẽn, tạo điều kiện để huy động, phân bổ và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực cho phát triển, nhất là các nguồn lực đất đai, tài chính, con người. *Hai là*, tạo đột phá phát triển, tạo lập môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi, lành mạnh, công bằng cho mọi chủ thể xã hội, mọi thành phần kinh tế, thúc đẩy đổi mới sáng tạo.

Thứ hai, trong phát triển kinh tế - xã hội, Văn kiện Đại hội XIII thể hiện sâu sắc tinh thần đổi mới sáng tạo, sự thích ứng với những thay đổi nhanh chóng của thực tiễn và yêu cầu phát triển mới của đất nước, đề ra các định hướng, nhiệm vụ phát triển, cụ thể là: tiếp tục chuyển đổi mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại nền kinh tế, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa trên nền tảng khoa học và công nghệ, nhất là các thành tựu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư và đổi mới sáng tạo; đẩy mạnh chuyển đổi số quốc gia, phát triển kinh tế số, xã hội số, xây dựng chính phủ số; thúc đẩy

khởi nghiệp sáng tạo; tham gia có hiệu quả vào mạng sản xuất và chuỗi giá trị toàn cầu. Văn kiện đặc biệt chú trọng yêu cầu phát triển bền vững, chủ động thích ứng có hiệu quả với biến đổi khí hậu; quản lý chặt chẽ, sử dụng hiệu quả nguồn tài nguyên, nhất là đất đai, nước và khoáng sản; xây dựng kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, thân thiện với môi trường, phát triển nông nghiệp sinh thái gắn với xây dựng nông thôn hiện đại và người nông dân văn minh; xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ hiện đại cả về kinh tế và xã hội; phát triển con người toàn diện, bảo đảm an ninh xã hội, an ninh con người, chăm lo sức khỏe, sự an toàn và môi trường sống tốt cho nhân dân, không ngừng nâng cao chất lượng cuộc sống và chỉ số hạnh phúc của con người Việt Nam; phát huy giá trị văn hóa, sức mạnh con người Việt Nam để văn hóa thực sự trở thành nền tảng tinh thần, sức mạnh nội sinh, động lực phát triển đất nước và bảo vệ Tổ quốc. Đây là những vấn đề có ý nghĩa quyết định đối với sự phát triển của đất nước những năm tới; trong đó, có những chủ trương mới, có những chủ trương tuy không mới, nhưng nội hàm, cách thức triển khai lại hoàn toàn khác trước.

Thứ ba, trong xây dựng Đảng và hệ thống chính trị, Văn kiện Đại hội XIII yêu cầu kết hợp hài hòa, chặt chẽ và có hiệu quả giữa xây dựng với chỉnh đốn Đảng, giữa xây dựng với bảo vệ Đảng; gắn xây dựng, chỉnh đốn Đảng với xây dựng hệ thống chính trị trong sạch vững mạnh; không ngừng nâng cao năng lực, đổi mới phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng trong điều kiện mới. Cách tiếp cận biện chứng này được thể hiện thống nhất, xuyên suốt trong 10 nhóm nhiệm vụ, giải pháp thể hiện đầy đủ chủ trương của Đảng Cộng sản Việt Nam về xây dựng Đảng toàn diện cả về chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức và cán bộ. Đi đôi với các nhiệm vụ này là tiếp tục đổi mới, hoàn thiện tổ chức bộ máy của hệ thống

chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả đi đôi với củng cố, nâng cao chất lượng tổ chức cơ sở đảng và đội ngũ đảng viên; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền đi đôi với tăng cường kiểm tra, giám sát và kiểm soát chặt chẽ quyền lực; kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” đi đôi với phát huy trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu; khuyến khích, bảo vệ cán bộ, đảng viên dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đổi mới sáng tạo, quyết liệt hành động vì lợi ích chung; tăng cường thể chế hóa, cụ thể hóa và tổ chức thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Đảng đi đôi với nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của Nhà nước; hoàn thiện đồng bộ hệ thống pháp luật, cơ chế, chính sách nhằm phát huy mạnh mẽ dân chủ xã hội chủ nghĩa, quyền làm chủ của nhân dân, đồng thời tăng cường pháp chế, bảo đảm kỷ cương xã hội.

Thứ tư, trong quốc phòng, an ninh, đối ngoại, Văn kiện Đại hội XIII thể hiện rất rõ phương châm kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội với củng cố, tăng cường quốc phòng, an ninh; gắn kết chặt chẽ quốc phòng - an ninh - đối ngoại; phát huy vai trò tiên phong của đối ngoại, xây dựng “thế trận lòng dân” gắn với củng cố, tăng cường thế trận quốc phòng toàn dân và thế trận an ninh nhân dân vững chắc. Với chủ trương xây dựng Quân đội nhân dân, Công an nhân dân cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại, Văn kiện xác định mục tiêu xây dựng một số quân chủng, binh chủng, lực lượng tiến thẳng lên hiện đại; đến năm 2025, cơ bản xây dựng quân đội, công an tinh, gọn, mạnh; tạo tiền đề vững chắc phấn đấu năm 2030, xây dựng Quân đội nhân dân, Công an nhân dân cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại. Kiên định đường lối đối ngoại độc lập,

tự chủ, hòa bình, hợp tác và phát triển, đa dạng hóa, đa phương hóa quan hệ đối ngoại, chủ động và tích cực hội nhập quốc tế toàn diện, sâu rộng, Văn kiện nhấn mạnh xây dựng nền ngoại giao hiện đại, toàn diện với chủ trương: *i)* chú trọng đẩy mạnh ngoại giao quốc phòng, an ninh để bảo vệ Tổ quốc từ sớm, từ xa; *ii)* tăng cường ngoại giao kinh tế phục vụ phát triển, lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm phục vụ, tận dụng tối đa các cơ hội từ các quá trình hội nhập, nhất là tham gia các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới; *iii)* mở rộng và nâng cao hiệu quả ngoại giao văn hóa, đóng góp thiết thực vào quảng bá hình ảnh, thương hiệu quốc gia và tăng cường sức mạnh tổng hợp của đất nước.

Việc vận dụng, triển khai Nghị quyết Đại hội XIII vào thực tiễn đòi hỏi các tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên, nhất là các cấp lãnh đạo, quản lý và người đứng đầu trong toàn hệ thống chính trị nêu cao ý thức trách nhiệm, chủ động, tự giác, đổi mới tư duy, phát huy tinh thần sáng tạo, tránh giáo điều, rập khuôn, máy móc. Cần xây dựng các chương trình hành động sát thực, khả thi, hiệu quả, bám sát thực tiễn, nhất là những diễn biến mới, khó dự báo như tác động của đại dịch Covid-19 hiện nay, đi đôi với việc xây dựng các kế hoạch kiểm tra, giám sát, tổng kết, rút kinh nghiệm, kịp thời điều chỉnh ở từng thời điểm và nhiệm vụ cụ thể; khắc phục bằng được sự yếu kém, chậm trễ trong khâu tổ chức thực hiện, thể chế hóa nghị quyết của Đảng □

(1), (2), (4), (5) Xem: ĐCSVN: *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, t.I, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, tr.79, 104, 114, 200.

(3) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, t.10, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2011, tr.453.